

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Minh Tâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Ngô Mạnh Cường

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 1321/2022/KDTM-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 15/9/2022 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần VNG là nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Ngày 12/7/2023 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn xin rút kháng cáo của bà Đàm Thị Thúy là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần VNG, người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo điểm b khoản 1 Điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2023/TLPT-KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ” giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần VNG

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hồng Minh – Tổng Giám đốc;

Địa chỉ: Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đàm Thị Thúy; Ông Phạm Văn Đô La; Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy; Ông Lê Đăng Anh Vũ;

Cùng địa chỉ: Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: TikTok Inc

Địa chỉ: 5800 BRISTOL PKWY, CULVER CITY CA 90230, USA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Minh Trí; ông Nguyễn Hữu Tuấn và bà Võ Ngọc Thúy Vy

Cùng địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Saigon Tower, số 29, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 1321/2022/KDTM-ST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Cổ phần VNG phải chịu 2.000.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0003115 ngày 03/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần VNG đã nộp đủ.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu – (QĐ - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Vương Minh Tâm

Bản án số: 1321/2022/KDTM-ST
Ngày: 16/8/2022
V/v tranh chấp về quyền sở hữu
trí tuệ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Thục
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Oanh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trần Hồng Long – Kiểm sát viên

Trong các ngày 10 và 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/KDTM-ST ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc “tranh chấp về sở hữu trí tuệ”;

Theo các Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2637/2022/QĐXXST-KDTM ngày 29/6/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 8351/2022/QĐST-KDTM ngày 21/7/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần VNG; Địa chỉ: Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Quốc Việt, bà Đinh Hà Vy (giấy ủy quyền số 56/2020/UQ-TGD ngày 28/5/2020) – có mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt khi tuyên án.

Bị đơn: TikTok Inc.; Địa chỉ trụ sở: 5800 BRISTOL PKWY, CULVER CITY CA 90230, USA

Đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Minh Trí, ông Nguyễn Hữu Tuấn; bà Võ Ngọc Thúy Vy; cùng địa chỉ liên lạc: Tầng 12 Tòa nhà Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 06/5/2021)

Ông Trí – có mặt, ông Tuấn – vắng mặt, bà Vy – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Quý Hoài là luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN, địa chỉ: Phòng

1002, tầng 10, Indochina Plaza, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/5/2020 Công ty Cổ phần VNG trình bày: Công ty Cổ phần VNG (gọi tắt là ZING hay VNG) là chủ thể quyền liên quan đối với hàng chục ngàn bản ghi âm, ghi hình cuộc biểu diễn tác phẩm âm nhạc (Bản ghi ZING) thông qua hợp đồng chuyển giao bản quyền giữa ZING và các ca sỹ, nhạc sỹ, nhà sản xuất bản ghi âm ghi hình. TikTok Inc. là một doanh nghiệp có trụ sở tại Mỹ là chủ sở hữu các ứng dụng TikTok cho phép người sử dụng đăng tải các video ngắn có lồng nhạc chủ yếu từ kho nhạc tích hợp sẵn trong ứng dụng TikTok. Tuy nhiên vì TikTok chỉ có bản quyền khai thác một số lượng hạn chế các bản ghi nên TikTok đã sử dụng trái phép các Bản ghi ZING để mở rộng kho nhạc một cách bất hợp pháp. Qua kiểm tra ZING phát hiện nên đã gửi thư khuyến cáo yêu cầu TikTok phải loại bỏ các bản ghi âm và ẩn các video có sử dụng âm thanh của ZING cho đến khi được sự đồng ý của ZING. Tuy nhiên TikTok không thực hiện.

Theo khảo sát của ZING cho thấy có tới 11.075.335 video có chứa các đoạn nhạc và 150 bản ghi của ZING đang bị TikTok sử dụng trái phép gây thiệt hại cho ZING ước tính là 221.514.420.000 đồng.

VNG khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc TikTok Inc., phải:

- Chấm dứt hành vi vi phạm bản quyền cụ thể là gỡ bỏ khỏi ứng dụng TikTok và website TikTok.com toàn bộ các video có chứa các đoạn nhạc cắt ra từ bản ghi của VNG;

- Xin lỗi công khai VNG vì đã có hành vi vi phạm bản quyền dưới hình thức gửi Thư xin lỗi, đăng tải lời xin lỗi trên website <https://www.tiktok.com> và <https://vnexpress.net/>;

- Bồi thường thiệt hại cho VNG số tiền là 221.514.420.000 đồng.

Ông Quách Minh Trí và bà Võ Ngọc Thúy Vy cùng đại diện cho TikTok Inc., trình bày tại biên bản hòa giải ngày 16/6/2022: Do phía bị đơn chưa nhận được hồ sơ khởi kiện của nguyên đơn và tại phiên hòa giải nguyên đơn cũng không trình bày nội dung yêu cầu khởi kiện, vì vậy bị đơn sẽ trình bày theo những tài liệu chứng cứ mà bị đơn tự thu thập được như sau:

TikTok Inc. không phải là pháp nhân điều hành nền tảng TikTok tại Việt Nam và không chịu trách nhiệm đối với hoạt động của nền tảng TikTok tại Việt Nam, căn cứ chứng minh là phụ lục 01, phụ lục 02 danh mục tài liệu chứng cứ bị đơn đã nộp cho Tòa. Nguyên đơn kiện sai đối tượng khởi kiện nên bị đơn không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ và Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu nguyên đơn chứng minh mình là chủ thể quyền sở hữu trí tuệ đối với các bản ghi là đối tượng khởi kiện nêu trong đơn

khởi kiện. Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ yêu cầu nguyên đơn có nghĩa vụ chứng minh và chỉ rõ hành vi của bị đơn mà nguyên đơn cáo buộc là vi phạm được quy định tại điểm nào.

Toàn bộ lập luận và yêu cầu khởi kiện của VNG đối với Tiktok Inc. là hoàn toàn không có căn cứ và không được dựa trên bất kỳ cơ sở pháp lý hoặc chứng cứ nào, đề nghị bác bỏ toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn VNG.

Toà án đã tiến hành hoà giải các bên đương sự nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên nội dung đã trình bày tại đơn khởi kiện, đồng thời sửa đổi, bổ sung một phần yêu cầu khởi kiện như sau:

- Chấm dứt hành vi vi phạm bản quyền cụ thể là gỡ bỏ khỏi ứng dụng Tiktok và website www.tiktok.com toàn bộ các video có chứa các đoạn nhạc cắt ra từ bản ghi của Zing;

- Xin lỗi nguyên đơn với nội dung: “Chúng tôi, Tiktok Inc. đơn vị quản lý vận hành website www.tiktok.com và ứng dụng Tiktok vô cùng xin lỗi Công ty Cổ phần VNG vì đã xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với các bản ghi âm, ghi hình mà Công ty Cổ phần VNG là chủ thể quyền liên quan. Kính mong Công ty Cổ phần VNG xem xét và tha thứ” thể hiện bằng văn bản theo các hình thức gửi Thư xin lỗi, đăng tải lời xin lỗi trên website <https://www.tiktok.com> và <https://vnexpress.net/>;

- Bồi thường thiệt hại cho VNG số tiền tạm tính tới ngày 06/6/2022 là 242.223.380.000 đồng.

Đề nghị Tòa án bổ sung TikTok Pte.Ltd là Công ty có Quốc tịch Singapore và có đăng ký Văn phòng đại diện tại Tầng 5, Tòa nhà Wework Lim Tower 3, số 29A, Nguyễn Đình Chiểu, P.Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự. Lý do: để làm rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và các tình tiết khách quan trong vụ án đang giải quyết.

Đề nghị Tòa án xem xét những tài liệu mà nguyên đơn đã nộp tại văn phòng Tòa án vào ngày 19/7/2022.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, người đại diện hợp pháp của bị đơn TikTok Inc. trình bày: Bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đã trình bày trước đây đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Trước những yêu cầu bổ sung tại phiên tòa của nguyên đơn thì bị đơn có ý kiến như sau:

Bị đơn là TikTok Inc. và TikTok Pte.Ltd là 02 pháp nhân độc lập không có quan hệ ảnh hưởng gì với nhau, nguyên đơn kiện bị đơn nhưng không đưa ra chứng cứ chứng minh, hiện vụ án đã được đưa ra xét xử nên bị đơn phản đối

việc nguyên đơn yêu cầu đưa TikTok Pte.Ltd vào tham gia tố tụng trong vụ án vì sẽ làm kéo dài vụ án không cần thiết.

Bị đơn phản đối việc nguyên đơn trình bày tại phiên tòa là bị đơn đã nhận tài liệu chứng cứ do nguyên đơn gửi vì: Nguyên đơn chỉ gửi cho bị đơn 1 bản thông báo số 61/2022/ZA-CV ngày 18/7/2022 trong đó có nội dung yêu cầu chúng tôi tự truy cập vào 1 mã QR để tải tài liệu, chúng tôi không thực hiện vì không đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, việc nguyên đơn cung cấp giao nộp chứng cứ sau ngày Tòa án tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ là vi phạm về thời hạn giao nộp chứng cứ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi nghị án thẩm phán đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo quy định; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Nhận thấy nguyên đơn khởi kiện về tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ với bị đơn là TikTok Inc. nhưng trong quá trình chuẩn bị xét xử đã không thực hiện việc cung cấp, giao nộp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử nguyên đơn mới giao nộp một số tài liệu, chứng cứ nhưng không có lý do chính đáng nên không được chấp nhận. Đồng thời phía bị đơn cũng phản đối không thừa nhận lời trình bày và toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như những tài liệu mà nguyên đơn giao nộp và thông báo cho bị đơn sau khi đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử. Do vậy, xét thấy nguyên đơn khởi kiện mà không chứng minh được yêu cầu khởi kiện là có căn cứ và hợp pháp nên đề nghị bác toàn bộ khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và nội dung phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án và áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án: Công ty Cổ phần VNG khởi kiện TikTok Inc. có trụ sở tại Mỹ vì cho rằng TikTok Inc. đã xâm phạm đến các quyền về sở hữu trí tuệ đối với VNG. Do vậy, xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ” và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 30, điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án là Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 36/2009/QH12 và Luật số 42/2019/QH14.

[2] Xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án:

[3] Công ty Cổ phần VNG tham gia tố tụng là nguyên đơn do ông Trương Quốc Việt và bà Đinh Hà Vy là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền số 56/2020/UQ-TGD ngày 28/5/2020);

[4] TikTok Inc. tham gia tố tụng là bị đơn do ông Quách Minh Trí, ông Nguyễn Hữu Tuấn, bà Võ Ngọc Thúy Vy là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 06/5/2021).

[5] Ông Nguyễn Quý Hoài tham gia tố tụng là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho TikTok Inc. (Đơn yêu cầu Luật sư ngày 01/11/2021 và Giấy giới thiệu Luật sư ngày 05/11/2021 của Công ty Luật TNHH Luật Quốc tế BMVN).

[6] Xét đề nghị của VNG về việc bổ sung TikTok Pte.Ltd vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Do VNG gửi đơn đề nghị bổ sung đương sự cho Tòa án vào ngày 05/8/2022 là sau ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử nên Hội đồng xét xử có thẩm quyền xem xét yêu cầu này. Lý do trong đơn VNG nêu là để làm rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và các tình tiết khách quan trong vụ án đang giải quyết, tuy nhiên trong đơn và tại phiên tòa VNG không lý giải được “việc giải quyết vụ án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ” cụ thể nào của TikTok Pte.Ltd. Đồng thời, phía bị đơn cũng yêu cầu VNG đưa chứng cứ chứng minh TikTok Pte.Ltd có Quốc tịch Singapore với TikTok Inc. có Quốc tịch Mỹ có mối quan hệ gì với nhau, nhưng VNG không đưa ra được căn cứ chứng minh. Mặt khác, vụ án đã được đưa ra xét xử tại phiên tòa, nhưng trong giai đoạn thu thập đánh giá chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự, qua lời trình bày và các chứng cứ được giao nộp hợp lệ thì Tòa án cũng không nhận thấy có TikTok Pte.Ltd Quốc tịch Singapore có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự thấy rằng đề nghị của VNG về việc bổ sung TikTok Pte.Ltd vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[7] Do tại phiên tòa nguyên đơn có thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện nên cần xem xét lại phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Đối với các nội dung thay đổi về câu chữ liên quan đến yêu cầu TikTok Inc. phải xin lỗi VNG là không vượt quá yêu cầu khởi kiện nên được chấp nhận.

[9] Đối với yêu cầu về khoản tiền bồi thường thiệt hại tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bồi thường số tiền là 221.514.420.000 đồng, tại văn bản nêu ý kiến ngày 09/5/2022 và tại phiên tòa thì người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi số tiền yêu cầu bồi thường là 242.223.380.000 đồng (nhiều hơn yêu cầu ban đầu). Xét thấy yêu cầu về khoản tiền bồi thường là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu bởi lẽ căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 203 Luật sở hữu trí tuệ thì “Trong trường hợp có yêu cầu bồi thường thiệt hại thì nguyên đơn phải chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra và nêu căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 205 của Luật này” do vậy việc thay đổi

số tiền bồi thường nhiều hơn là có liên quan trực tiếp đến nghĩa vụ phải chứng minh thiệt hại theo quy định nêu trên và liên quan đến nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí cũng như nghĩa vụ phải chịu án phí sơ thẩm của các đương sự trong vụ án khi được chấp nhận hoặc không được chấp nhận yêu cầu. Ngoài ra, ngày 19/5/2022 Tòa án đã ban hành thông báo số 5813/TATP-TKT về việc yêu cầu nguyên đơn “có thay đổi về yêu cầu bồi thường thiệt hại so với yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 28/5/2020... thì phải làm đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện theo quy định”. Tuy nhiên, nguyên đơn không thực hiện (nội dung nêu tại văn bản phúc đáp số 35/2022/ZA-CV ngày 30/5/2022 của nguyên đơn gửi cho Tòa án). Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận việc thay đổi bổ sung yêu cầu về khoản tiền bồi thường thiệt hại của nguyên đơn, chỉ xem xét yêu cầu về bồi thường thiệt hại số tiền là 221.514.420.000 đồng như đơn khởi kiện ban đầu.

[10] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[11] Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 90 Bộ luật Tố tụng dân sự thì “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp...”

[12] Căn cứ quy định Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ thì:

“ 1. Nguyên đơn và bị đơn trong vụ kiện xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ có quyền và nghĩa vụ chứng minh theo quy định tại Điều 79 của Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại Điều này.

2. Nguyên đơn chứng minh mình là chủ thể quyền sở hữu trí tuệ bằng một trong các chứng cứ sau đây:

a) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan, văn bằng bảo hộ; bản trích lục Sổ đăng ký quốc gia về quyền tác giả, quyền liên quan, ...

b) Chứng cứ cần thiết để chứng minh căn cứ phát sinh quyền tác giả, quyền liên quan trong trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan; ...

c) Bản sao hợp đồng sử dụng đối tượng sở hữu trí tuệ trong trường hợp quyền sử dụng được chuyển giao theo hợp đồng.

3. Nguyên đơn phải cung cấp các chứng cứ về hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ ...

5. Trong trường hợp một bên trong vụ kiện xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ chứng minh được chứng cứ thích hợp để chứng minh cho yêu cầu của mình bị bên kia kiểm soát do đó không thể tiếp cận được thì có quyền yêu cầu Tòa án buộc bên kiểm soát chứng cứ phải đưa ra chứng cứ đó.

6. Trong trường hợp có yêu cầu bồi thường thiệt hại thì nguyên đơn phải chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra và nêu căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 205 của Luật này.”

[13] Căn cứ quy định tại các Điều 24, Điều 70, Điều 96 BLTTDS thì việc cung cấp, giao nộp tài liệu chứng cứ để chứng minh của các đương sự trong vụ án dân sự phải được thực hiện như sau:

- Khoản 2 Điều 24 quy định đương sự: “... có nghĩa vụ thông báo cho nhau các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp...”.

- Khoản 9 Điều 70 quy định đương sự: “Có nghĩa vụ gửi cho đương sự khác hoặc người đại diện hợp pháp của họ bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ,...”

- Khoản 1 Điều 96 quy định: “Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc dân sự, đương sự có quyền và nghĩa vụ giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Trường hợp tài liệu, chứng cứ đã được giao nộp chưa bảo đảm đủ cơ sở để giải quyết vụ việc thì Thẩm phán yêu cầu đương sự giao nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ. Nếu đương sự không giao nộp hoặc giao nộp không đầy đủ tài liệu, chứng cứ do Tòa án yêu cầu mà không có lý do chính đáng thì Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà đương sự đã giao nộp và Tòa án đã thu thập theo quy định tại Điều 97 của Bộ luật này để giải quyết vụ việc dân sự.”

- Khoản 2 Điều 96 quy định: “Việc đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án phải được lập biên bản. Trong biên bản phải ghi rõ tên gọi, hình thức, nội dung, đặc điểm của tài liệu, chứng cứ; số bản, số trang của chứng cứ ...”

- Khoản 5 Điều 96 quy định: “Khi đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án thì họ phải sao gửi tài liệu, chứng cứ đó cho đương sự khác hoặc người đại diện hợp pháp của đương sự khác;...”

[14] Theo quy định tại Điều 198 Bộ luật Tố tụng dân sự về Nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán khi lập hồ sơ vụ án:

“1. Lập hồ sơ vụ án theo quy định tại Điều 204 của Bộ luật này;

2. Yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án;

3. Tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 97 của Bộ luật này.”

[15] Căn cứ các quy định nêu trên và căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 198 Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán khi lập hồ sơ vụ án, sau khi xem xét đơn khởi kiện và tài liệu do nguyên đơn nộp kèm đơn khởi kiện, cũng như tài liệu gửi đến tòa qua bưu điện, nhận thấy nguyên đơn nộp và gửi số lượng rất nhiều tài liệu, nhưng đều chưa được thực hiện đúng quy định của tố tụng, cụ thể là: các tài liệu chưa được lập danh mục, đánh số thứ tự, ghi rõ tên gọi, hình thức, nội dung, đặc điểm của tài liệu, chứng cứ; số bản, số trang của chứng cứ... và chưa sao gửi tài liệu, chứng cứ đó cho bị đơn. Do vậy trong

giai đoạn thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn thực hiện việc giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án và cho bị đơn theo đúng quy định của luật trước khi Tòa án mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ, thể hiện qua các lần như sau:

[16] Tại biên bản làm việc ngày 20/4/2022, Tòa án đã thông báo như sau: “Do phía nguyên đơn chưa thực hiện việc cung cấp tài liệu chứng cứ cho phía bị đơn theo quy định nên thông báo để phía nguyên đơn thực hiện việc gửi cho bị đơn tài liệu chứng cứ trong hạn 15 ngày...; Đối với các tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp cần phải lập danh sách đánh số thứ tự cụ thể. Các tài liệu, chứng cứ được yêu cầu cung cấp bao gồm các tài liệu, chứng cứ đã được các bên thu thập được cho đến hiện nay.”. Sau buổi làm việc này phía nguyên đơn đã làm đơn khiếu nại với nội dung không đồng ý thực hiện việc giao nộp chứng cứ theo yêu cầu của Thẩm phán, khiếu nại này đã không được Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận bằng quyết định giải quyết khiếu nại số 310/2022/QĐ-GQKN ngày 03/6/2022. Tuy nhiên cho đến ngày Tòa án mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ vào ngày 16/6/2022 thì phía nguyên đơn vẫn không thực hiện việc giao nộp cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án và bị đơn trong vụ án.

[17] Tại Thông báo yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số 7490/2022/TB-CCCC ngày 16/6/2022, Tòa án tiếp tục thông báo yêu cầu nguyên đơn thực hiện việc giao nộp tài liệu chứng cứ đúng quy định, nhưng hết thời hạn thông báo nguyên đơn vẫn không thực hiện việc giao nộp chứng cứ theo đúng nội dung trong thông báo (thể hiện tại Văn bản phúc đáp số 44/2022/ZA-CV ngày 17/6/2022 của nguyên đơn gửi cho Tòa án). Qua trên thể hiện việc nguyên đơn cố tình không thực hiện các quy định về giao nộp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp.

[18] Tại phiên tòa hôm nay, phía nguyên đơn đề nghị được công nhận các tài liệu đã giao nộp qua văn phòng Tòa án vào ngày 19/7/2022. Lý do của việc chậm giao nộp tài liệu chứng cứ được nguyên đơn giải thích là để chứng minh cho bản tự bảo vệ sẽ được nguyên đơn trình bày tại phiên tòa. Bị đơn phản đối không đồng ý việc giao nộp bổ sung chứng cứ của nguyên đơn vì cho rằng các tài liệu, chứng cứ này nguyên đơn đã có trước đó nhưng được Tòa án yêu cầu giao nộp mà không giao nộp, đồng thời các tài liệu chứng cứ này bị đơn không được biết và không được thực hiện thủ tục về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định.

[19] Hội đồng xét xử nhận thấy những tài liệu này được giao nộp sau ngày Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử nên vi phạm thời hạn giao nộp tài liệu, chứng cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự. Lý do của việc chậm giao nộp tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã trình bày này là không chính đáng, lập luận và phản bác của phía bị đơn để yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận các tài liệu, chứng cứ này là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng dân sự như sau: “*Tại phiên tòa, đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự chỉ có*

quyền bổ sung chứng cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 96 của Bộ luật này để chứng minh cho yêu cầu, đề nghị của mình.", đồng thời tại khoản 4 Điều 96 quy định " Trường hợp sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục sơ thẩm, ... đương sự mới cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ mà Tòa án đã yêu cầu giao nộp nhưng đương sự không giao nộp được vì có lý do chính đáng thì đương sự phải chứng minh lý do của việc chậm giao nộp tài liệu, chứng cứ đó. Đối với tài liệu, chứng cứ mà trước đó Tòa án không yêu cầu đương sự giao nộp hoặc tài liệu, chứng cứ mà đương sự không thể biết được trong quá trình giải quyết vụ việc theo thủ tục sơ thẩm thì đương sự có quyền giao nộp, trình bày tại phiên tòa sơ thẩm, ...". Do vậy, không chấp nhận các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn nộp ngày 19/7/2022.

[20] Phía bị đơn không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì cho rằng nguyên đơn không có chứng cứ gì để chứng minh bị đơn có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của nguyên đơn, không chứng minh được nguyên đơn có quyền gì đối với các bản nhạc trên nền tảng TikTok, không chứng minh được khoản thiệt hại với số tiền hơn 200 tỷ từ đâu ra...nên yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[21] Hội đồng xét xử nhận thấy: nguyên đơn khởi kiện về sở hữu trí tuệ nhưng không thực hiện nghĩa vụ chứng minh của người khởi kiện được quy định tại Điều 203 Luật sở hữu trí tuệ. Nguyên đơn khởi kiện nhưng không thực hiện nghĩa vụ cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp theo quy định tại các Điều 24, Điều 70, Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp, nghĩ nên chấp nhận.

[22] Án phí sơ thẩm về kinh doanh thương mại: nguyên đơn không được chấp nhận yêu cầu nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 24, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[23] Số tiền án phí nguyên đơn phải chịu là 350.223.380 đồng. Sau khi căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 164.757.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0092054 ngày 06/8/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần VNG còn phải nộp thêm số tiền là 185.466.380 đồng.

[24] Số tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp gồm: Phí thực hiện ủy thác tư pháp số tiền 200.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0048633 ngày 28/5/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Chi phí thực tế ủy thác do Cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thu là 95 USD đã nộp vào ngày 31/5/2021 tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam; Chi phí dịch thuật, công chứng văn bản ủy thác tư pháp và chi phí gửi bộ ủy thác tư pháp qua đường bưu điện số tiền là 5.000.000 đồng đã nộp theo phiếu thu số 215 ngày 02/6/2021 của Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đã chi theo phiếu thu ngày 30/6/2021 của Công ty Dịch thuật Phương Tây; do nguyên đơn chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 153, khoản 2 Điều 154 Bộ luật Tố tụng dân sự và không phải nộp bổ sung thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 30, khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 153, khoản 2 Điều 154, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần VNG yêu cầu TikTok INC.:

- Chấm dứt hành vi vi phạm bản quyền cụ thể là gỡ bỏ khỏi ứng dụng Tiktok và website www.tiktok.com toàn bộ các video có chứa các đoạn nhạc cắt ra từ bản ghi của Zing;

- Xin lỗi nguyên đơn với nội dung: “Chúng tôi, Tiktok Inc. đơn vị quản lý vận hành website www.tiktok.com và ứng dụng Tiktok vô cùng xin lỗi Công ty Cổ phần VNG vì đã xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với các bản ghi âm, ghi hình mà Công ty Cổ phần VNG là chủ thể quyền liên quan. Kính mong Công ty Cổ phần VNG xem xét và tha thứ” thể hiện bằng văn bản theo các hình thức gửi Thư xin lỗi, đăng tải lời xin lỗi trên website <https://www.tiktok.com> và <https://vnexpress.net/>;

- Bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần VNG số tiền là 221.514.420.000 đồng.

2. Công ty Cổ phần VNG phải chịu án phí sơ thẩm về kinh doanh thương mại là 329.514.420 đồng. Sau khi cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 164.757.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0092054 ngày 06/8/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần VNG còn phải nộp thêm số tiền là 164.757.420 đồng.

3. Công ty Cổ phần VNG phải chịu chi phí ủy thác tư pháp, cản trừ vào số tiền tạm ứng chi phí ủy thác đã nộp, Công ty Cổ phần VNG không phải nộp thêm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Quyền kháng cáo: TikTok Inc. được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Công ty Cổ phần VNG được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Ngô Thanh Nhân

KTST2021A/TP-656



20/04/2022 11:11